

Số: 1973 /TM – NĐSD

Bắc Giang, ngày 12 tháng 07 năm 2024

THƯ MỜI KHẢO SÁT VÀ BÁO GIÁ

Đơn hàng: Mua sắm Vật tư cơ khí phục vụ sửa chữa định kỳ tổ máy số 1, số 2

Kính gửi: Các nhà cung cấp có quan tâm

Công ty Nhiệt điện Sơn Động- TKV xin gửi lời chào trân trọng và hợp tác tới Quý đơn vị.

Công ty nhiệt điện Sơn Động – TKV đang có nhu cầu Khảo sát giá Vật tư cơ khí phục vụ sửa chữa định kỳ tổ máy số 1, số 2.

Công ty nhiệt điện Sơn Động –TKV kính mời nhà cung cấp (NCC) có quan tâm, tham gia khảo sát và báo giá hàng hóa với nội dung như sau:

1. Thông tin về vật tư cần mua:

- Tên đơn hàng: Mua sắm Vật tư cơ khí phục vụ sửa chữa định kỳ tổ máy số 1, số 2.
- Chi tiết đơn hàng: Bao gồm các nội dung về tên hàng hóa, số lượng, quy cách, thông số kỹ thuật như phụ lục đính kèm:
- Yêu cầu về hàng hóa: Hàng hóa sản xuất năm 2023 trở lại đây, hàng mới 100%, đúng quy cách, danh điểm và thông số kỹ thuật theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất; Hàng hóa được chào phải thể hiện rõ nhà sản xuất, xuất xứ và nguồn gốc hợp pháp của hàng hóa.
- Nhà cung cấp đính kèm cùng báo giá các tài liệu kỹ thuật (nếu có) của hàng hóa như: Catalog của hàng hóa để chứng minh hàng hóa là đáp ứng các yêu cầu kỹ thuật của thư mời.
- Nếu chào hàng hóa, vật tư tương đương, NCC cần chào hàng hóa, vật tư có tiêu chuẩn quản lý và chất lượng bằng hoặc cao hơn hàng hóa, vật tư mà bên mời chào giá yêu cầu để đảm bảo tương thích với thiết bị hiện tại của nhà máy và không ảnh hưởng đến chế độ vận hành của thiết bị (phải có bảng so sánh và tài liệu kỹ thuật của nhà sản xuất chứng minh cụ thể, rõ ràng tính tương đương với mặt hàng Công ty yêu cầu).

2. Nội dung Bản chào giá (BCG):

- a. Yêu cầu về tư cách, kinh nghiệm và năng lực của NCC:
 - Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh/ Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp/ Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư, giấy phép kinh doanh đối với mặt hàng kinh doanh có điều kiện (nếu có) (Bản sao công chứng hoặc bản sao có đóng dấu đỏ của doanh nghiệp).

- Trong quá trình chuẩn bị bản chào giá, Nhà cung cấp có quyền tham gia khảo sát thông số kỹ thuật thiết bị thực tế của Bên Mời chào giá nhằm đảm bảo hàng hóa cung cấp lắp đặt phù hợp và đồng bộ với thiết bị có sẵn của nhà máy.

b. Các yêu cầu về thương mại:

- Bản chào giá phải ghi rõ tên vật tư, quy cách, mã hiệu, đơn vị tính, số lượng, đơn giá của từng vật tư, tổng giá trị đơn hàng đã bao gồm các loại chi phí khảo sát, chi phí vận chuyển, các loại thuế và chi phí khác.

- Thời gian giao hàng, địa điểm giao hàng, hình thức thanh toán, thời gian bảo hành hàng hóa, hiệu lực của bản chào giá.

- Hàng hóa được chào phải thể hiện rõ xuất xứ, nguồn gốc hợp pháp của hàng hóa.

- Địa điểm giao hàng: Tại Kho Vật tư Công ty nhiệt điện Sơn Động - TKV; Địa chỉ: Tổ dân phố Đồng Rì - TT. Tây Yên Tử - Huyện Sơn Động - Tỉnh Bắc Giang.

3. Hình thức tham gia và thời gian chào giá.

1. Hình thức chào giá:

- Bản chào giá phải do đại diện hợp pháp của NCC ký tên và đóng dấu. Trường hợp ký thay thì người ký phải được ủy quyền của đại diện hợp pháp của NCC kèm theo giấy ủy quyền, quyết định giao việc hoặc văn bản tương đương.

- Báo giá của Quý đơn vị xin gửi về: Công ty Nhiệt điện Sơn Động - TKV, Tổ dân phố Đồng Rì, Thị trấn Tây Yên Tử, Huyện Sơn Động, Tỉnh Bắc Giang; Điện Thoại: 0204.3588.818. (Ghi chú: Hồ sơ chào giá nộp trực tiếp - người đến nộp phải mang theo Giấy giới thiệu và bản sao CMND hoặc CCCD còn giá trị). Hoặc E- mail: Sondongvpct@gmail.com và Email: vattusondong88@gmail.com (Đối với các đơn vị gửi báo giá qua mail vẫn phải hoàn thiện gửi bản báo giá gốc cho bên mời chào giá qua bưu điện hoặc nộp trực tiếp theo địa chỉ nêu trên).

- Mọi thông tin trao đổi về phần kỹ thuật và tham gia khảo sát hàng hóa xin vui lòng liên hệ: Ông Nguyễn Văn Thủy- Nhân viên Phòng KHĐTVT; số điện thoại: 0972.472.214.

2. Thời gian nhận bản báo giá: Bản báo giá được gửi đến Công ty Nhiệt điện Sơn Động - TKV chậm nhất ngày 18 tháng 07 năm 2024 (trong giờ làm việc hành chính).

Trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Giám đốc(b/c, e-copy)
- Email: truyenthongtkv@vinacomin.vn (để đăng tải)
- Email: quyennb@vinacominpower.vn (để đăng tải)
- Lưu: VT, KHĐTVT.



Lê Xuân Trường

PHỤ LỤC THƯ MỜI KHẢO SÁT VÀ BÁO GIÁ

Kèm theo thư mời khảo sát và báo giá số 1973/TM-NĐSD ngày 12 tháng 07 năm 2024

Stt	Tên vật tư hàng hóa	Danh điểm, quy cách, thông số kỹ thuật	Đơn vị tính	Khối lượng	Đơn giá (Đồng/dv)	Thành tiền (Đồng)	Thời gian giao hàng	Thời gian bảo hành	Chi chú
1	Lưới mắt cáo 10x10	10x10	M2	56					
2	Gioănggraphit thép xoắn	Ø520x425x4	Cái	4					
3	Bu lông M8x50 SUS304	M8x50, SUS304	Bộ	200					
4	Dây thép buộc SUS304, Ø1mm	SUS304 1mm	Kg	10					
5	Vòng chèn chì Ø32xØ48x10	Ø32xØ48x10	Cái	20					
6	Vòng chèn chì Ø22xØ34x6	Ø22xØ34x6	Cái	44					
7	Vòng chèn chì ty van Ø24xØ36x6	Ø24xØ36x6	Cái	60					
8	Vòng chèn chì Ø10xØ16x6	Ø10x16x6	Cái	20					
9	Thép tấm SUS304; dày 3mm	SUS304; dày 3mm	M2	30					
10	Vòng bi 6209RS	6209 - 2RS1	Vòng	2					
11	Vòng bi 30324	30324	Vòng	8					
12	Vòng bi NUP 2315E	NUP 2315E	Vòng	4					
13	Cáp lựa Ø6	Ø6	m	12					
14	Bộ Séc măng Ø90xØ78x5	Ø90xØ78x5	Bộ	4					
15	Lõi lọc đầu hút Ø330xØ285x397	Ø330xØ285x397	Bộ	1					
16	Nhựa PU	PU Ø50	M	2					
17	Thép	V75x75x6	M	50					
18	Thép tròn trơn	Ø8 SUS304	Kg	110					

Stt	Tên vật tư hàng hóa	Danh điểm, quy cách, thông số kỹ thuật	Đơn vị tính	Khối lượng	Đơn giá (Đồng/dv)	Thành tiền (Đồng)	Thời gian giao hàng	Thời gian bảo hành	Ghi chú
19	Thép tấm	SUS 304 dày 4 (khổ 1000x4000x4)	M2	28					
20	Vòng chèn chì ty van Ø60xØ40x4	Ø60xØ40x4	Cái	16					
21	Vòng chèn chì ty van Ø90xØ70x10	Ø90xØ70x10	Cái	8					
22	Gioăng chèn mặt bích Ø255xØ241x20x7	Ø255xØ241x20x7	Cái	2					
23	Bu lông M20x150	M20x150	Bộ	5					
24	Gioăng cao su	450x480x15	Cái	12					
25	Vòng bi 6208-2RZ	6208-2RZ	Vòng	4					
26	Phốt cơ khí	H76N/53	Cái	1					
27	Ống thép	SA210C Φ32x5	M	6					
28	Ống thép	SA210C Φ16x3	M	6					
29	Gioăng chèn chì bích van	Φ279,5xΦ245x35	Cái	2					
30	Gioăng chèn chì bích van	Φ264,5xΦ240x30	Cái	2					
31	Trục van điện động cửa trích số 6	Φ46; L=1190mm (Theo mẫu)	Chiếc	1					
32	Chấu đồng van điện động cửa trích số 6	(Theo mẫu)	Chiếc	1					
33	Vòng bi	51116	Vòng	1					
34	Gioăng graphit lõi thép	Φ490xΦ455x4	Chiếc	1					
35	Vòng chèn chì ty van	Ø46xØ66x10	Chiếc	4					
36	Gioăng graphit lõi thép	Ø312xΦ287x4,5	Chiếc	2					
37	Vòng chèn chì ty van	Ø33xØ52x10	Chiếc	5					
38	Vòng chèn chì ty van Φ28xΦ48x10	Φ28xΦ48x10	Cái	11					
39	Gioăng graphit lõi thép Φ84xΦ68x3	Φ84xΦ68x3	Cái	1					

Stt	Tên vật tư hàng hóa	Danh điểm, quy cách, thông số kỹ thuật	Đơn vị tính	Khối lượng	Đơn giá (Đồng/đv)	Thành tiền (Đồng)	Thời gian giao hàng	Thời gian bảo hành	Ghi chú
40	Gioăng graphit lõi thép Φ42xΦ60x3		Cái	2					
41	Gioăng graphit lõi thép Φ54xΦ41x3		Cái	2					
42	Gioăng graphit lõi thép Φ64xΦ46x3		Cái	1					
43	Gioăng graphit lõi thép Φ46xΦ26x3		Cái	1					
44	Ống lót trục	Φ110xΦ130x215	Cái	2					
45	Péc phun ba tia	Φ32 vật liệu A.B.S	Bộ	30					
46	Péc phun ba tia	Φ25 vật liệu A.B.S	Bộ	18					
47	Bộ đầu nối vòi phun	Φ63 vật liệu A.B.S (bao gồm Bulong)	Bộ	10					
48	Vành chèn cơ khí	AZ250-315A	Cái	1					
49	Vòng bi	6312-2RSH	Vòng	2					
50	Bu lông	M16x100	Bộ	16					
51	Nấm lọc (nhựa)	Theo mẫu	Quả	20					
52	Cút thép Φ168 x 5.16	Φ168 x 5.16 DN150 x 5.16	Cái	1					
53	Vòng bi 6206-2RS	Vòng bi 6206-2RS	Vòng	44					
54	Ống thép 65Mn, Ø120x10	65Mn, Ø120x10	M	45					
55	Ống thép 65Mn, Ø140x10	65Mn, Ø140x10	M	60					
56	Thép tấm 16Mn, 10mm	16Mn, 10mm	M2	6					
57	Giảm chấn nhựa Ø20x50	Ø20x50	Cái	16					
58	Bộ lọc giảm âm XY-20	XY-20	Cái	1					
59	Phin lọc bình chứa hạt hút âm Φ90x250	Φ90x250	Cái	8					
60	Lọc đường khí phục vụ SAYM-50N/A	Theo mẫu SAYM-50N/A	Cái	3					

Stt	Tên vật tư hàng hóa	Danh điểm, quy cách, thông số kỹ thuật	Đơn vị tính	Khối lượng	Đơn giá (Đồng/dv)	Thành tiền (Đồng)	Thời gian giao hàng	Thời gian bảo hành	Ghi chú
61	Ống thép SA210C Φ32x5; Φ16x3	SA210C Φ32x5; Φ16x3	M	12					
62	Vòng chèn chì ty van Φ42xΦ26x6	Φ42xΦ26x6	Cái	10					
63	Gioăng graphit lõi thép Φ34xΦ50x3	Φ34xΦ50x3	Cái	1					
64	Gioăng graphit lõi thép Φ46xΦ28x3	Φ46xΦ28x3	Cái	1					
65	Gioăng graphit lõi thép Φ52xΦ40x3	Φ52xΦ40x3	Cái	1					
66	Gulông M20x170	M20x170	Bộ	12					